|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK  **TRƯỜNG THPT HUỲNH THÚC KHÁNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**KẾ HOẠCH TUẦN 35**

1. **Tổ chức lớp học**

- Giáo viên chủ nhiệm quản lý chặt học sinh, nắm bắt kịp thời các trường hợp nghỉ học, cúp tiết và thông báo kịp thời cho phụ huynh. Thực hiện công tác tuyên truyền phòng chống dịch, chấp hành luật an toàn giao thông, phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước, sử dụng trạng mạng xã hội, phòng chống cháy nổ, chấp hành nội quy, quy tắc ứng xử...

- Kịp thời hoàn thành các khoản đóng góp năm học.

- Thông báo các mốc thời gian cần thực hiện trong tháng.

**2. Chuyên môn**

**- Thực hiện chương trình học kỳ 2 tuần học 35:**

**- Tổ chức kiểm tra học kỳ 2 khối 10, 11**

**- Học sinh 12 ôn thi tốt nghiệp tuần 35 vào các buổi chiều từ thứ 2 đến thứ 5. Tham gia kỳ thi thử tốt nghiệp THPT năm 2022 vào 2 ngày thứ 6 và thứ 7.**

- Bộ phận khảo thí khóa tất cả cột điểm thường xuyên, giữa kỳ. Cập nhật điểm cuối kỳ 2 theo tiến độ.

- Giáo viên bộ môn day lớp 12 hoàn thành nhận xét kỳ 2 và cuối năm trước ngày thứ 3.

- Giáo viên chủ nhiệm lớp 12 hoàn thành xếp loại hạnh kiểm học sinh theo kế hoạch.

- Tổ chức kiểm tra cuối học kỳ 2 khối 10 và 11 theo kế hoạch:

**+ Lịch kiểm tra khối 10, 11** *(khối 12 nghỉ buổi sáng, buổi chiều học bình thường theo TKB ôn thi tốt nghiệp)*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **BUỔI, THỨ, NGÀY** | **MÔN** | **THỜI GIAN LÀM BÀI** | **GIỜ VÀO PHÒNG** | **TÍNH GIỜ LÀM BÀI** | **HẾT GIỜ, NỘP BÀI** | **GHI CHÚ** |
| Sáng thứ 2  16/05/2022 | **Ngữ văn** | 90 phút | 07h00’ | 07h15’ | 08h45’ | Tự luận |
| **Tiếng Anh** | 45 phút | 09h00’ | 09h10’ | 09h55’ | TN-TL |
| Sáng thứ 3  17/05/2022 | **Lịch sử** | 45 phút | 06h50’ | 07h00’ | 07h45’ | TN-TL |
| **Địa lí** | 45 phút | 07h45’ | 07h50’ | 08h35’ |
| **GDCD** | 45 phút | 08h40’ | 08h45’ | 09h30’ |
| Sáng thứ 4  18/05/2022 | **Vật lí** | 45 phút | 06h50’ | 07h00’ | 07h45’ |
| **Hóa học** | 45 phút | 07h45’ | 07h50’ | 08h35’ |
| **Sinh học** | 45 phút | 08h40’ | 08h45’ | 09h30’ |
| Sáng thứ 5  19/05/2022 | **Toán** | 90 phút | 07h00’ | 07h15’ | 08h45’ | TN-TL |

- Các bộ môn Tin học, Công nghệ, Nghề phổ thông, Thể dục, Quốc phòng an ninh chủ động thời gian kiểm tra cuối ký và hoàn thành theo tiến độ kiểm tra chung của nhà trường theo khối lớp.

**+ Lịch thi thử TN THPT năm 2022 (*học sinh khối 10, 11 nghỉ thứ 6 và 7*)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Ngày** | **Buổi** | **Bài thi/môn thi thành phần của bài thi tổ hợp** | | **Thời gian làm bài** | **Giờ vào phòng thi** | **Giờ phát đề thi cho thí sinh** | **Giờ bắt đầu làm bài** | **Giờ thu bài** |
| 20/05/2022 | Sáng | Ngữ văn | | 120 phút | 07h10’ | **07h30’** | **07h35’** | 09h35’ |
| Chiều | Toán | | 90 phút | 14h00’ | **14h20’** | **14h30’** | 16h00’ |
| 21/05/2022 | Sáng | Bài thi KHTN | Vật lí | 50 phút | 07h15’ | **07h30’** | **07h35’** | 08h25’ |
| Hóa học | 50 phút |  | **08h30’** | **08h35’** | 09h25’ |
| Sinh học | 50 phút |  | **09h30’** | **09h35’** | 10h25’ |
| Bài thi KHXH | Lịch sử | 50 phút | 07h10’ | **07h30’** | **07h35’** | 08h25’ |
| Địa lí | 50 phút |  | **08h30’** | **08h35’** | 09h25’ |
| GDCD | 50 phút |  | **09h30’** | **09h35’** | 10h25’ |
| Chiều | Ngoại ngữ | | 60 phút | 14h00’ | **14h20’** | **14h30’** | 15h30’ |

***Cán bộ coi thi có mặt buổi sáng lúc 6h55’, buổi chiều lúc 13h45’ để họp hội đồng thi, bốc thăm phòng thi, sơ đồ đánh số báo danh* (điều động tất cả giáo viên tham gia coi thi để tập huấn công tác coi thi năm 2022).**

- Tổ chuyên môn:

+ Xây dựng chương trình, nội dung kiểm tra lại.

+ Chủ động kiểm tra hồ sơ tổ, rà soát các nội dung chuẩn bị cho công tác lưu trữ, thi đua cuối năm

**+ Triển khai cuộc thi sáng tạo khoa học kỷ thuật dành cho thanh thiếu niên nhi đồng đảm bảo có đề tại tham gia thi cấp Thị xã.**

**3. Cơ sở vật chất**

- Thường xuyên kiểm tra công tác phòng dịch đảm bảo an toàn, vệ sinh trường, lớp... Tăng cường công tác bảo vệ cơ sở vật chất tại các lớp học, phòng bộ môn, vệ sinh sạch sẽ. Nghiêm cấm dán các vật trang trí lên tường phòng học.

- Tăng cường công tác đảm bảo an ninh trường học, bảo vệ tài sản nhà trường, CBGV, học sinh. Quản lý khách, phụ huynh ra vào trường học.

- Căn cứ chuẩn thiết bị dạy học tối thiểu và hiện trạng của nhà trường để lập hồ sơ bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị chuẩn bị cho năm học 2022-2023.

**4. Công tác khác**

- Thực hiện công tác hoàn thiện hồ sơ đăng ký thi tốt nghiệp THPT theo kế hoạch.

- Cập nhật và hoàn thiện hồ sơ thi đua cụm theo kế hoạch.

- Rà soát hồ sơ chuẩn bị cho công tác nâng lương 6 tháng đầu năm 2022. Rà soát các khoản thu, chi tra cho học sinh khối 10 theo kế hoạch.

- Thành lập đoàn thể thao cấp thị xã và tham gia theo kế hoạch.

- Họp hội đồng tuyển sinh lớp 10 nhà trường cùng ban giám hiệu, cán bộ phụ trách tin học các trường THCS trên địa bàn tuyển sinh.

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK  **TRƯỜNG THPT HUỲNH THÚC KHÁNG** | | | | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** | | |
|  | | | |  | |
| **LỊCH CÔNG TÁC** | | | | | |
| ***Tuần 35- học kì 2 . Năm học 2021-2022*** | | | | | |
|  |  |  | |  |  |
| Thứ/ ngày | | **NỘI DUNG** | | | Ghi chú |
| **Sáng** | | **Chiều** |  |
| **2** | | **- Khối 10, 11 kiểm tra cuối kỳ môn Ngữ văn, Tiếng anh** | | - Khối 12 ôn thi tốt nghiệp theo TKB tuần 35 |  |
| 16/05/2022 | |
| **3** | | **- Khối 10, 11 kiểm tra cuối kỳ môn Lịch sử, Địa lí, GDCD** | | - Khối 12 ôn thi tốt nghiệp theo TKB tuần 35 |  |
| 17/05/2022 | |
| **4** | | **- Khối 10, 11kiểm tra cuối kỳ môn Vật lí, Hóa học, Sinh học** | | - Khối 12 ôn thi tốt nghiệp theo TKB tuần 35 |  |
| 18/05/2022 | |
| **5** | | **- Khối 10, 11 kiểm tra cuối kỳ môn Toán** | | - Khối 12 ôn thi tốt nghiệp theo TKB tuần 35 |  |
| 19/05/2022 | |
| **6** | | - **Thi thử tốt nghiệp THPT 2022**  **- *Nộp kết quả tự chấm, nguồn minh chứng thi đua cụm qua OMS trường THPT Phan Bội Châu (trước 11h00’)*** | | - **Thi thử tốt nghiệp THPT 2022** |  |
| 20/05/2022 | |
| **7** | | - **Thi thử tốt nghiệp THPT 2022** | | - **Thi thử tốt nghiệp THPT 2022**  **- Họp hội đồng tuyển sinh lớp 10** *(Hội đồng tuyển sinh HTK + BGH, CBTH trường THCS trên địa bàn tuyển sinh lúc 14h00’)* |  |
| 21/05/2022 | |
| **CN** | | **- Dự lễ khai mạc ĐH TDTT thị xã** *(HT, Đoàn TT 40 hs+gv)* | |  |  |
| 22/05/2022 | |
|  |  |  | | *Buôn Hồ, ngày 13 tháng 05 năm 2022* | |
|  |  |  | | **HIỆU TRƯỞNG** |  |
|  |  |  | | Nguyễn Đình Hoàng |  |



|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK  **TRƯỜNG THPT HUỲNH THÚC KHÁNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**PHÂN CÔNG TRỰC CƠ QUAN**

***Thực hiện từ tuần 17, năm học 2021-2022***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thứ, ngày** | **Sáng** | **Chiều** |
| **2** | Nguyễn Đình Hoàng (Trực LĐ)  Hoàng Tuấn Anh | Nguyễn Đình Hoàng (Trực LĐ)  Hoàng Thị Thiện |
| **3** | Nguyễn Thị Minh Tâm (Trực LĐ)  Đậu Thị Hiền | Nguyễn Thị Minh Tâm (Trực LĐ)  Nguyễn Văn Mỹ |
| **4** | Nguyễn Thị Minh Tâm (Trực LĐ)  Trương Anh Thùy | Nguyễn Thị Minh Tâm (Trực LĐ)  Phạm Hùng Lĩnh |
| **5** | Nguyễn Đình Hoàng (Trực LĐ)  Lê Ngọc Kim Vy | Nguyễn Đình Hoàng (Trực LĐ)  Thân Thúc Huy Phương |
| **6** | Nguyễn Thị Minh Tâm (Trực LĐ)  Võ Minh Hoàng | Nguyễn Thị Minh Tâm (Trực LĐ)  Nguyễn Minh Châu |
| **7** | Nguyễn Đình Hoàng (Trực LĐ)  Hoàng Minh Khanh | Nguyến Đình Hoàng (Trực LĐ)  Nguyễn Thể Bình Viên |
| **CN** | Bảo vệ | Bảo vệ |

* **Các thầy, cô tổ trưởng, tổ phó thực hiện theo lịch phân công trực, giải quyết các vụ việc, tiếp công dân, ghi nhận tình hình buổi trực**
* **Đoàn thanh niên phân công trực thực hiện các nội dung thi đua, xử lý các vụ việc đối với học sinh.**
* **Bộ phận Văn thư, Y tế thực hiện trực và giải quyết công việc tại cơ quan đảm bảo thời gian làm việc.**

*Buôn Hồ, ngày 31 tháng12 năm 2021*

**Hiệu trưởng**

**Nguyễn Đình Hoàng**

**THÔNG BÁO**

**Về việc lập hồ sơ Miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập**

**Theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP học kì I năm học 2021 – 2022; Lập hồ sơ hỗ trợ cho học sinh trung học phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP học kì I năm học 2021 – 2022**

Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng thông báo đến giáo viên chủ nhiệm các lớp về việc lập hồ sơ học sinh được hưởng chế độ miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo nghị định 81/2021/NĐ-CP của chính phủ; Lập hồ sơ hỗ trợ cho học sinh trung học phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP học kì I năm học 2021 - 2022

1. **Đối tượng và hồ sơ xét miễn, giảm học phí (MGHP):**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **ĐỐI TƯỢNG** | **HỔ SƠ**  *(Các bản sao phải có chứng thực trong 6 tháng gần nhất)* |
| **HỌC SINH ĐƯỢC MIỄN 100% HỌC PHÍ** | | |
| **1** | Người có công với cách mạng và thân nhân người có công với cách mạng. Cụ thể:  -         HS là con của người hoạt động CM trước ngày 01/01/1945; con của người hoạt động CM từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng 8/1945  -         HS là con của Anh hùng LLVTND; con của Anh hùng LĐ trong thời kỳ kháng chiến  -         HS là con của liệt sỹ  -         HS là con thương binh  -         HS là con bệnh binh  -         HS là con của người được hưởng chính sách như thương binh  -         HS là con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học | 1. Đơn đề nghị MGHP ([**theo mẫu**](http://www.hcmus.edu.vn/images/stories/phong_ctct_sinhvien/mghp/nh_13-14/phu_luc_iii.doc)).  2. Bản sao trích lục giấy khai sinh.  3. Giấy xác nhận thuộc đối tượng do cơ quan quản lý đối tượng người có công và UBND xã xác nhận. |
| **2** | HS mồ côi không có nguồn nuôi dưỡng, **tuổi không quá 22**(theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định 136/2013/NĐ-CP đối với đối tượng được bảo trợ xã hội) | 1. Đơn đề nghị MGHP ([**theo mẫu**](http://www.hcmus.edu.vn/images/stories/phong_ctct_sinhvien/mghp/nh_13-14/phu_luc_iii.doc)).  2. Quyết định trợ cấp xã hội của chủ tịch UBND cấp huyện. |
| **3** | HS bị tàn tật, khuyết tật thuộc diện hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo | 1. Đơn đề nghị MGHP ([**theo mẫu**](http://www.hcmus.edu.vn/images/stories/phong_ctct_sinhvien/mghp/nh_13-14/phu_luc_iii.doc)).  2. Kết luận của Hội đồng xét duyệt Trợ cấp xã hội cấp xã ([**Mẫu số 01 - Thông tư 26/2012/TT-BLĐTBXH**](http://www.hcmus.edu.vn/images/stories/phong_ctct_sinhvien/mghp/nh_13-14/mau_01_thong_tu_26.doc) ngày 12/11/2012)  3. Bản sao sổ hoặc giấy chứng nhận hộ nghèo/hộ cận nghèo |
| **4** | HS là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo; HS thuộc diện hộ nghèo. | 1. Đơn đề nghị MGHP ([**theo mẫu**](http://www.hcmus.edu.vn/images/stories/phong_ctct_sinhvien/mghp/nh_13-14/phu_luc_iii.doc)).  2. Bản sao trích lục giấy khai sinh hoặc giấy chứng nhận dân tộc thiểu số.  3. Bản sao sổ hoặc giấy chứng nhận hộ nghèo/hộ cận nghèo |
| **5** | HS là người dân tộc thiểu số rất ít người ***(La Hủ, La Ha, Pà Thẻn, Lự, Ngái, Chứt, Lô Lô, Mảng, Cống, Cờ Lao, Bố Y, Si La, Pu Péo, Rơ Măm, BRâu, Ơ Đu)*** có hộ khẩu thường trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn | 1. Đơn đề nghị MGHP ([**theo mẫu**](http://www.hcmus.edu.vn/images/stories/phong_ctct_sinhvien/mghp/nh_13-14/phu_luc_iii.doc)).  2. Bản sao trích lục giấy khai sinh hoặc giấy chứng nhận dân tộc thiểu số rất ít người.  3. Bản sao Sổ hộ khẩu thường trú. |
| **HỌC SINH ĐƯỢC MIỄN 70% HỌC PHÍ** | | |
| **6** | HS là người dân tộc thiểu số (ngoài đối tượng dân tộc thiểu số rất ít người) ở thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền. | 1. Đơn xin giảm học phí ([**theo mẫu**)](http://web.hcmus.edu.vn/images/stories/phong_ctct_sinhvien/mghp/nh_15-16/hk2/2016-mau_don_mghp.doc) 2. Bản sao trích lục Giấy khai sinh  3. Bản sao chứng thực hộ khẩu thường trú hoặc giấy đăng ký tạm trú |
| **HỌC SINH ĐƯỢC MIỄN 50% HỌC PHÍ** | | |
| **7** | HS là con cán bộ, công nhân, viên chức mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên; HS thuộc diện hộ cận nghèo | 1. Đơn đề nghị MGHP ([**theo mẫu**](http://www.hcmus.edu.vn/images/stories/phong_ctct_sinhvien/mghp/nh_13-14/phu_luc_iii.doc)).  2. Bản sao trích lục giấy khai sinh.  3. Bản sao sổ hưởng trợ cấp hàng tháng của bố/mẹ do tổ chức bảo hiểm xã hội cấp do tai nạn lao động.  4. Bản sao sổ hoặc giấy chứng nhận hộ cận nghèo |

1. **Đối tượng và hồ sơ hỗ trợ chi phí học tập:**

* Học sinh mồ côi cả cha lẫn mẹ hoặc bị tàn tật, khuyết tật có khó khăn về kinh tế.
* Học sinh có cha mẹ thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.
* *Đối với các đối tượng thuộc diện được hỗ trợ chi phí học tập học mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên: Mẫu đơn Đề nghị hỗ trợ chi phí học tập (Theo mẫu nhận tại phòng văn thư ; Bản sao sổ hoặc giấy chứng nhận hộ nghèo/hộ cận nghèo; Bản sao Sổ hộ khẩu thường trú.*

1. **Đối tượng và hồ sơ chính sách hỗ trợ cho học sinh trung học phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 07 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ:**

***Hồ sơ:***

A. Đối với học sinh trung học phổ thông là người dân tộc thiểu số, hồ sơ gồm:

a) Đơn đề nghị hỗ trợ (Mẫu số 02 tại Phụ lục kèm theo Nghị định này);

b) Bản sao sổ hộ khẩu

c) Bản sao giấy khai sinh

d) Giấy tạm trú

B. Đối với học sinh trung học phổ thông là người dân tộc Kinh, hồ sơ gồm:

b) Bản sao sổ hộ khẩu

c) Bản sao giấy khai sinh

c) Giấy chứng nhận hộ nghèo

d) Giấy tạm trú

***Đối tượng:***

Đối với học sinh trung học phổ thông là người dân tộc thiểu số, phải bảo đảm các điều kiện sau:

a) Đang học tại trường trung học phổ thông hoặc cấp trung học phổ thông tại trường phổ thông có nhiều cấp học;

b) Bản thân và bố, mẹ hoặc người giám hộ có hộ khẩu thường trú tại xã khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn vùng dân tộc và miền núi; các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo.

Nhà ở xa trường khoảng cách từ 10 km trở lên hoặc địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn: Phải qua sông, suối không có cầu; qua đèo, núi cao; qua vùng sạt lở đất, đá.

Đối với học sinh trung học phổ thông là người dân tộc Kinh, ngoài các điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này còn phải là nhân khẩu trong gia đình thuộc hộ nghèo.

1. **Thời gian và địa điểm nhận hồ sơ:** từ ngày **13/12/2021 đến ngày 20/12/2021** tại Phòng Văn Thư trường THPT Huỳnh Thúc Kháng
2. **Lưu ý:**

* Đối với các đối tượng vừa thuộc diện được miễn, giảm học phí vừa thuộc diện được hỗ trợ chi phí học tập, chỉ phải làm 02 bộ hồ sơ các giấy tờ liên quan  kèm các đơn theo mẫu.
* Trong quá trình thực hiện hồ sơ, nếu học sinh có thắc mắc gì thì cần liên hệ Phòng Kế toán hoặc Văn thư để được hỗ trợ giải quyết.
* HS nộp hồ sơ sau ngày 21/12/2021 sẽ không được giải quyết.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **HIỆU TRƯỞNG** |

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
---------------**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ**

*(Kèm theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ)*

Kính gửi: BAN GIÁM HIỆU TRƯỜNG THPT HUỲNH THÚC KHÁNG

Họ và tên (1) :.............................................................................................................

Là cha/mẹ (hoặc người giám hộ) của em (2) :………………………………………

Hiện đang học tại lớp:……………………………Học kỳ:…..Năm học:…………..

Trường: THPT Huỳnh Thúc Kháng – P.Thống Nhất- Thị xã Buôn Hồ- ĐăkLăk

Thuộc đối tượng: *(ghi rõ đối tượng được quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP)*

………………………………………………………………………………………

Căn cứ vào Nghị định số 81/2021/NĐ-CP của Chính phủ, tôi làm đơn này đề nghị được xem xét để được miễn, giảm học phí theo quy định hiện hành.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *Buôn Hồ, ngày... tháng ... năm* **Người làm đơn (3)** *(Ký tên và ghi rõ họ tên)* |

(1) Đối với đối tượng là trẻ em mẫu giáo ghi tên cha mẹ (hoặc người giám hộ), đối với học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên ghi tên của học sinh.

(2) Nếu là học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên trực tiếp viết đơn thì không phải điền dòng này.

(3) Cha mẹ (hoặc người giám hộ)/học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
---------------**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP**  
*(Dùng cho các đối tượng được hỗ trợ chi phí học tập theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP)*

Kính gửi: BAN GIÁM HIỆU TRƯỜNG THPT HUỲNH THÚC KHÁNG

Họ và tên (1):………………………………………………………………………

Là cha/mẹ (hoặc người giám hộ) của em (2):………………………………………

Hiện đang học tại lớp:……………………………Học kỳ:…..Năm học:…………

Trường: THPT Huỳnh Thúc Kháng – P.Thống Nhất- Thị xã Buôn Hồ- ĐăkLăk

Thuộc đối tượng: *(ghi rõ đối tượng được quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP)*

………………………………………………………………………………………

Căn cứ vào Nghị định số 81/2021/NĐ-CP của Chính phủ, tôi làm đơn này đề nghị được xem xét để được cấp tiền hỗ trợ chi phí học tập theo quy định hiện hành.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *Buôn Hồ, ngày... tháng ... năm...* **Người làm đơn (3)** *(Ký tên và ghi rõ họ tên)* |

(1) Đối với đối tượng là trẻ em mẫu giáo ghi tên cha mẹ (hoặc người giám hộ), đối với học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên ghi tên của học sinh.

(2) Nếu là học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên trực tiếp viết đơn thì không phải điền dòng này.

(3) Cha mẹ (hoặc người giám hộ)/học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên.

**Mẫu số 02**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
---------------**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ****(Dùng cho học sinh THCS, học sinh THPT học bán trú tại trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn)**

Kính gửi: Ban giám hiệu Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng

Họ và tên học sinh: ………………………………………………Số điện thoại:………….

Sinh ngày ............... tháng ........... năm

Dân tộc:

Thường trú tại thôn/bản xã thuộc vùng:

Huyện Tỉnh

Năm học 202…-202… Là học sinh lớp: .................. Trường THPT Huỳnh Thúc Kháng

Vì lý do (chọn 1 trong 2 lý do sau):

- Nhà ở xa trường (ghi rõ cách nơi học tập bao nhiêu km):

- Địa hình giao thông khó khăn: □

Nên em không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày.

Vì vậy, em làm đơn này đề nghị nhà trường xem xét, trình cấp có thẩm quyền để em được hưởng chính sách hỗ trợ tiền và gạo theo quy định tại Nghị định số: 116/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ, gồm:

1. Tiền ăn □

2. Tiền nhà ở (đối với trường hợp học sinh phải tự lo chỗ ở) □

3. Gạo: □

|  |  |
| --- | --- |
|  | *Buôn Hồ, ngày tháng năm*  **Người làm đơn**  *(Ký, ghi rõ họ, tên)* |